

**ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
KHOA LUẬT**

NGUYỄN NGỌC ANH

**TỘI ĐUA XE TRÁI PHÉP
TRONG LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM**

LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC

HÀ NỘI - 2011

MỤC LỤC CỦA LUẬN VĂN

	Trang
<i>Trang phụ bì</i>	
<i>Lời cam đoan</i>	
<i>Mục lục</i>	
<i>Danh mục các bảng</i>	
MỞ ĐẦU	1
Ch-ong 1: MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG VỀ TỘI ĐUA XE TRÁI PHÉP TRONG LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM	9
1.1. Sự cần thiết của việc bảo vệ an toàn công cộng, trật tự công cộng trong luật hình sự Việt Nam và khái niệm các tội xâm phạm an toàn công cộng, trật tự công cộng	9
1.1.1. Sự cần thiết của việc bảo vệ an toàn công cộng, trật tự công cộng trong luật hình sự Việt Nam	9
1.1.2. Khái niệm các tội xâm phạm an toàn công cộng, trật tự công cộng	13
1.2. Khái niệm tội đua xe trái phép và ý nghĩa của việc quy định tội phạm này trong luật hình sự Việt Nam	17
1.2.1. Khái niệm tội đua xe trái phép	17
1.2.2. Ý nghĩa của việc quy định tội đua xe trái phép trong luật hình sự Việt Nam	22
1.3. Khái quát lịch sử hình thành và phát triển của luật hình sự Việt Nam liên quan đến tội đua xe trái phép trước khi ban hành Bộ luật hình sự năm 1999	24
1.3.1. Nhận xét chung	24
1.3.2. Quá trình hình thành và phát triển của luật hình sự Việt Nam liên quan đến tội đua xe trái phép trước khi ban hành Bộ luật hình sự năm 1999	25
Ch-ong 2: TỘI ĐUA XE TRÁI PHÉP THEO QUY ĐỊNH CỦA BỘ LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM NĂM 1999 VÀ THỰC TIỄN XÉT XỬ	32
2.1. Tội đua xe trái phép theo quy định của Bộ luật hình sự Việt Nam năm 1999	32
2.1.1. Các dấu hiệu pháp lý hình sự	32
2.1.2. Hình phạt	39
2.2. Phân biệt tội đua xe trái phép với một số tội phạm khác có liên quan trong luật hình sự Việt Nam	46
2.2.1. Phân biệt tội đua xe trái phép với tội vi phạm quy định về điều khiển giao thông đường bộ	46
2.2.2. Phân biệt tội đua xe trái phép với tội tổ chức đua xe trái phép	48
2.2.3. Phân biệt tội đua xe trái phép với tội gây rối trật tự công cộng	49
2.2.4. Phân biệt tội đua xe trái phép với tội chống ng-ời thi hành công vụ	50
2.2.5. Phân biệt tội đua xe trái phép với tội đánh bạc	53
2.3. Thực tiễn xét xử tội đua xe trái phép	54
2.3.1. Nhận xét chung	54
2.3.2. Tình hình xét xử tội đua xe trái phép	59
2.3.3. Vài nét về các đặc điểm tội phạm học của tình hình tội đua xe trái phép	65
2.2.4. Một số tồn tại, vướng mắc và các nguyên nhân cơ bản	76
Ch-ong 3: HOÀN THIÊN PHÁP LUẬT VÀ NHỮNG GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ ÁP DỤNG CÁC QUY ĐỊNH CỦA BỘ LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM VỀ TỘI ĐUA XE TRÁI PHÉP	89
3.1. Vài nét dự báo về tình hình đua xe trái phép ở nước ta trong thời gian tới và sự cần thiết của việc hoàn thiện các quy định của Bộ luật hình sự Việt Nam về tội phạm này	78
3.1.1. Vài nét dự báo về tình hình đua xe trái phép ở nước ta trong thời gian tới	78
3.1.2. Sự cần thiết của việc hoàn thiện các quy định của Bộ luật hình sự Việt Nam về tội đua xe trái phép	93
3.2. Hoàn thiện các quy định của Bộ luật hình sự Việt Nam năm 1999 về tội đua xe trái phép	95
3.2.1. Nhận xét chung	95
3.2.2. Nội dung sửa đổi, bổ sung cụ thể	98
3.3. Những giải pháp nâng cao hiệu quả áp dụng các quy định của Bộ luật hình sự Việt Nam năm 1999 về tội đua xe trái phép	103
3.1.1. Tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật trong lĩnh vực giao thông đường bộ, an toàn công cộng	103
3.2.2. Hoàn thiện các quy định của pháp luật trong lĩnh vực xử lý vi phạm trong lĩnh vực giao thông đường bộ, an toàn công cộng và trật tự công cộng	109
3.3.3. Tăng cường tuần tra, giám sát, phát hiện, xử lý kịp thời mọi vi phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ và xét xử nghiêm minh tội đua xe trái phép	112
3.3.4. Tăng cường ph-ong tiện cho cán bộ, chiến sĩ, ng-ời thi hành công vụ làm công tác bảo đảm an ninh trật tự, an toàn giao thông đường bộ	116
3.3.5. Tổ chức lại mạng giao thông và điều khiển hoạt động giao thông đường bộ, quản lý các ph-ong tiện và ng-ời điều khiển ph-ong tiện giao thông đường bộ, cấp giấy phép lái xe, đăng ký ph-ong tiện giao thông đường bộ	120
KẾT LUẬN	122
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	124

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Ngày 31/7/1998, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 09/1998/NQ-CP về *Tăng cường công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới*; đồng thời Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 138/1998/QĐ-TTg phê duyệt *Chương trình quốc gia phòng, chống tội phạm*. Qua nhiều năm thực hiện các văn bản trên, chúng ta đã đạt được những kết quả quan trọng như: từng bước nâng cao nhận thức của toàn xã hội về trách nhiệm đấu tranh phòng, chống tội phạm; tạo lập cơ chế phối hợp đồng bộ, phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân tham gia phòng, chống tội phạm; từng bước kiểm soát sự gia tăng của các loại tội phạm, làm giảm một số loại tội phạm nghiêm trọng; giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, góp phần quan trọng vào công cuộc phát triển kinh tế - xã hội của đất nước; v.v... Do đó, nhằm giữ vững an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội, góp phần quan trọng vào công cuộc phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, để tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 09/NQ-CP và *Chương trình quốc gia phòng, chống tội phạm* từ nay đến năm 2010, Thủ tướng Chính phủ đã ra Chỉ thị số 37/2004/Ct-TTg "Về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 09/1998/NQ-CP và *Chương trình Quốc gia phòng, chống tội phạm của Chính phủ đến năm 2010*" ngày 08/11/2004, trong đó nhấn mạnh: về mục tiêu, yêu cầu:

1. Giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trong mọi tình huống, tạo ra môi trường xã hội ổn định phục vụ công cuộc phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Giữ vững kỷ cương pháp luật, sự nghiêm minh của pháp chế xã hội chủ nghĩa...

Cùng với các văn bản của Đảng và Nhà nước, pháp luật hình sự chính là một trong những công cụ sắc bén và hữu hiệu của Nhà nước ta trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm nhằm bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ độc lập chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ, quyền làm chủ của nhân dân, quyền bình đẳng giữa các dân tộc, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, duy trì trật tự, an toàn xã hội, đồng thời pháp luật hình sự còn góp phần chống lại mọi hành vi phạm tội, giáo dục người vi phạm và tuân theo pháp luật.

Trong những năm vừa qua, nền kinh tế của cả nước đã có những khởi sắc đáng mừng, từ đó có những tác động tích cực đến đời sống của toàn bộ nhân dân cả nước. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả tích cực đã đạt được, chúng ta không thể không thấy những khó khăn và thách thức to lớn đặt ra với toàn Đảng và toàn dân, đặc biệt là các thành phố lớn như Hà Nội (nhất từ sau khi Hà Nội được mở rộng ra bao trùm lên toàn bộ tỉnh Hà Tây, huyện Mê Linh và bốn xã thuộc huyện Long Sơn tỉnh Hòa Bình), Thành phố Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Đà Nẵng, Cần Thơ; v.v...

Hiện nay, tội phạm hình sự nói chung, các tội xâm phạm an toàn công cộng, trật tự công cộng nói riêng, cùng với tội gây rối trật tự công cộng, tội tổ chức đua xe trái phép thì tội đua xe trái phép trên các thành phố, khu đô thị, tỉnh lỵ, thị xã lớn đang là vấn đề nhức nhối của toàn xã hội, tuy loại tội phạm này không có tính nguy hiểm cao so với các loại tội phạm khác nhưng nó có tính phổ biến, đa dạng hình thức, tính "nhóm", "tổ chức" và có ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội. Tội phạm này thể hiện ở chỗ - hành vi đua xe trái phép đã xâm phạm nghiêm trọng các quan hệ xã hội trong lĩnh vực công cộng, gây tổn hại đến các quyền và lợi ích hợp pháp của nhà nước và công dân, hành vi này được thực hiện công khai và thường ở những nơi đông người, biểu hiện ý thức coi thường kỷ cương xã hội, pháp luật của Nhà nước. Hình thức biểu hiện của hành vi này thường là: tụ tập đi xe máy tốc độ cao, lạng lách, đánh võng, gây huỷ hoại ở nơi đông người, huỷ hoại hoặc cố ý làm hỏng tài sản, chống người thi hành công vụ, cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác, thậm chí là hành vi giết người; v.v... Đặc biệt, có thể tính trung bình, mỗi năm ở nước ta có khoảng 10 nghìn người chết, hàng chục nghìn người bị thương và hàng trăm tỉ đồng bị thiệt hại do những hành vi vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây ra trong đó có hành vi đua xe trái phép. Theo số liệu thống kê chi tiết đầy đủ, mặc dù xử lý hình sự còn nhiều, ví dụ: trong 10 năm (2001-2010), tội đua xe trái phép mà Tòa án phải đưa ra xét xử hàng năm cũng không nhiều, cao nhất là năm 2001 có 07 vụ án và 20 bị cáo, còn năm 2007 có 07 vụ án và 13 bị cáo; đến năm 2008 có 05 vụ án với 18 bị cáo, năm 2009 có 05 vụ án với 07 bị cáo, nhưng độ hành chính lại rất cao, đặc biệt quy mô và tính chất ngày càng phức tạp như đua ô tô, đua xe máy kèm theo đánh bạc, tổ chức đánh bạc; hay thực tiễn còn nhiều trường hợp nhằm lẫn giữa tội phạm này với một số tội phạm khác như: tội gây rối trật tự công cộng, tội chống người thi hành công vụ, tội vi phạm các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ; v.v...

Hiện nay, trong công cuộc cải cách t- pháp, Nhà n- ớc ta không ngừng xây dựng và hoàn thiện các văn bản pháp luật nói chung, các văn bản về pháp luật hình sự nói riêng. Đó là một xu thế tất yếu khách quan để xây dựng Nhà n- ớc pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của dân, do dân và vì dân, đồng thời thực hiện tốt các nhiệm vụ mà các Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng lần thứ VIII, IX, X và XI đề ra, cũng nh- các yêu cầu cấp bách mà ba nghị quyết của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung - ơng Đảng, đó là Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 02/01/2002 "*Về một số nhiệm vụ trọng tâm công tác t- pháp trong thời gian tới*", Nghị quyết số 48-NQ/TW ngày 24/5/2005 "*Về Chiến l- ọc xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định h- ớng đến năm 2020*" và Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 2/6/2005 "*Về Chiến l- ọc cải cách t- pháp đến năm 2020*" đòi hỏi phải giải quyết. Một trong những nhiệm vụ đặt ra trong giai đoạn hiện nay của n- ớc ta là bảo vệ sự phát triển ổn định kinh tế, và chống tội phạm trong tình hình mới. Do đó, để góp phần làm sáng tỏ các dấu hiệu pháp lý hình sự của tội đua xe trái phép để chỉ ra nguyên nhân phạm tội từ đó đề xuất giải pháp hoàn thiện pháp luật và những giải pháp nâng cao hiệu quả áp dụng các quy định của Bộ luật hình sự về tội phạm này, chúng tôi quyết định lựa chọn đề tài: "**Tội đua xe trái phép trong luật hình sự Việt Nam**" làm luận văn thạc sĩ của mình.

2. Tình hình nghiên cứu

Nghiên cứu về các tội xâm phạm an toàn công cộng, trật tự công cộng nói chung, tội đua xe trái phép nói riêng đã có một số công trình nghiên cứu ở các mức độ trực tiếp và gián tiếp khác nhau, cụ thể là:

* *Nhóm thứ nhất gồm các giáo trình, sách giáo khoa, sách chuyên khảo nh- : 1) GS.TS. Đỗ Ngọc Quang, Ch- ơng XIX - Các tội xâm phạm an toàn công cộng, trật tự công cộng, Trong sách: Giáo trình Luật hình sự Việt Nam (Phần các tội phạm) do GS.TSKH. Lê Cẩm chủ biên, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, 2001 (tái bản năm 2003 và 2007); 2) GS.TS. Võ Khánh Vinh, Ch- ơng X - Các tội xâm phạm an toàn công cộng, trật tự công cộng, Trong sách: Giáo trình Luật hình sự Việt Nam (Phần các tội phạm) do GS.TS. Võ Khánh Vinh chủ biên, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội, 2001; 3) GS.TS. Nguyễn Ngọc Hòa, Ch- ơng XXV - Các tội xâm phạm an toàn công cộng, trật tự công cộng, Trong sách: Giáo trình Luật hình sự Việt Nam (Tập II) do GS.TS. Nguyễn Ngọc Hòa chủ biên, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội, 2010; 4) TS. Phạm Văn Beo, Bài 10 - Các tội xâm phạm an toàn công cộng, trật tự công cộng, Trong sách: Luật hình sự Việt Nam (Quyển 2 - Phần các tội phạm), Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2010; 5) TS. Trần Minh H- ớng (chủ biên), TS. Đỗ Đức Hồng Hà, TS. Trịnh Tiến Việt và tập thể tác giả, Ch- ơng XIX - Các tội xâm phạm an toàn công cộng, trật tự công cộng, Trong sách: *Tìm hiểu Bộ luật hình sự n- ớc Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và những văn bản h- ớng dẫn thi hành*, Nxb Lao động, Hà Nội, 2010; 6) TS. Nguyễn Đức Mai, Ch- ơng XIX - Các tội xâm phạm an toàn công cộng, trật tự công cộng, Trong sách: *Bình luận khoa học Bộ luật hình sự Việt Nam năm 1999*, Tập thể tác giả, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội, 2001; 7) ThS. Đinh Văn Quế, *Bình luận khoa học chuyên sâu Bộ luật hình sự - Phần các tội phạm, Tập VI - Các tội xâm phạm an toàn công cộng, trật tự công cộng*, Nxb Thành phố Hồ Chí Minh, 2005; 8) ThS. Hoàng Đình Ban, *Hoạt động phòng ngừa tai nạn giao thông đ- ờng bộ ở Việt Nam hiện nay*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội, 2008; 9) Tài liệu tập huấn chuyên sâu Bộ luật hình sự 1999, Tài liệu dành cho Báo cáo viên, Nhà in Bộ Công an, Hà Nội, tháng 6/2000.*

* *Nhóm thứ hai gồm các luận văn, luận án, bài viết và đề tài khoa học nh- : 1) TS. Tr- ơng Quang Vinh (chủ trì), Đề tài nghiên cứu khoa học cấp Tr- ờng (Đại học Luật Hà Nội), *Tội tổ chức đua xe trái phép, tội đua xe trái phép và đấu tranh phòng, chống các tội này trên địa bàn thành phố Hà Nội*, Hà Nội, 2004; 2) TS. Đỗ Đức Hồng Hà, *Thực tiễn xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi đua xe và tổ chức đua xe trái phép trên địa bàn thành phố Hà Nội*, Bài viết trong đề tài đã nêu; 3) ThS. Phạm Văn Báu, *Tội tổ chức đua xe trái phép, tội đua xe trái phép và đấu tranh phòng, chống các tội này trên địa bàn thành phố Hà Nội*, Bài viết trong đề tài đã nêu; v.v...*

Tuy nhiên, qua nghiên cứu các công trình trên cho thấy một số công trình có phạm vi nghiên cứu rộng, trong đó vấn đề về tội đua xe trái phép chỉ là một phần nhỏ trong nội dung nghiên cứu của các tác giả nên ch- a đ- ợc phân tích sâu về mặt lý luận và thực tiễn; có công trình chỉ xem xét tội đua xe trái phép với ý nghĩa là một tội phạm để bình luận các dấu hiệu pháp lý hình sự và hình phạt hoặc chỉ xem xét d- ối góc độ tội phạm học - phòng ngừa cả nhóm tội phạm xâm phạm an toàn công cộng, trật tự công cộng trong Bộ luật hình sự Việt Nam năm 1999; có công trình nghiên cứu (đề tài) về tội phạm này và tội tổ chức đua xe trái phép, đồng thời đề xuất giải pháp đấu tranh phòng chống các tội này nh- ng đã nghiên cứu từ khá lâu (2004), do vậy giá trị về lý luận và thực tiễn không cao, lại đi sâu về vấn đề tội phạm học, phòng ngừa tội phạm này trên một địa bàn cụ thể là Thủ đô Hà Nội khi ch- a mở rộng

địa bàn thủ đô, lại ở cấp độ đề tài nghiên cứu do đó, cho đến nay, vẫn chưa có công trình khoa học nào nghiên cứu độc lập, có hệ thống và ở cấp độ một luận văn thạc sĩ luật học để phân tích hình sự về tội đua xe trái phép. Vì vậy, việc tiếp tục nghiên cứu để hoàn thiện các quy định của Bộ luật hình sự năm 1999 về tội đua xe trái phép, cũng như đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả áp dụng các quy định về tội phạm này vẫn còn có ý nghĩa về lý luận và thực tiễn.

3. Mục đích và đối tượng nghiên cứu của luận văn

3.1. Mục đích nghiên cứu

Luận văn nghiên cứu một cách có hệ thống về những vấn đề pháp lý cơ bản của tội đua xe trái phép như: khái niệm, các dấu hiệu pháp lý và hình phạt đối với người phạm tội, phân biệt tội đua xe trái phép với một số tội phạm khác trong Bộ luật hình sự, đồng thời đi sâu vào phân tích thực tiễn xét xử tội đua xe trái phép ở nước ta từ năm 2001-2010 trên địa bàn cả nước, cũng như nghiên cứu một số bản án hình sự điển hình để đánh giá, phân tích. Trên cơ sở đó, luận văn chỉ ra một số vướng mắc, tồn tại trong công tác xử lý, định tội để có vài nét dự báo, từ đó đề xuất một số kiến nghị, giải pháp hoàn thiện pháp luật và những giải pháp nâng cao hiệu quả áp dụng các quy định của Bộ luật hình sự Việt Nam về tội đua xe trái phép.

3.2. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của luận văn đúng như tên gọi của nó - *Tội đua xe trái phép trong luật hình sự Việt Nam*.

4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

4.1. Cơ sở lý luận

Luận văn được thực hiện trên cơ sở phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và những chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước ta về đấu tranh phòng, chống tội phạm.

4.2. Các phương pháp nghiên cứu

Quá trình nghiên cứu trong đề tài còn sử dụng các phương pháp nghiên cứu cụ thể như: phân tích, tổng hợp và thống kê xã hội học; phương pháp so sánh, đối chiếu; phân tích thuần túy quy phạm pháp luật, khảo sát thực tiễn; nghiên cứu, điều tra án điển hình... để phân tích và luận chứng các vấn đề khoa học cần nghiên cứu trong luận văn này.

Ngoài ra, trong quá trình thực hiện đề tài luận văn, tác giả đã tiếp thu có chọn lọc kết quả của các công trình đã công bố; các đánh giá, tổng kết của các cơ quan chuyên môn và các chuyên gia về những vấn đề có liên quan đến các vấn đề nghiên cứu trong luận văn.

5. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của đề tài

5.1. Ý nghĩa lý luận

Kết quả nghiên cứu của luận văn góp phần hoàn thiện lý luận về tội đua xe trái phép trong khoa học luật hình sự Việt Nam. Cụ thể, đã làm rõ các vấn đề chung về tội này trong luật hình sự Việt Nam, phân tích khái quát lịch sử hình thành và phát triển của các quy định pháp luật hình sự nước ta về tội phạm này từ năm 1985 cho đến nay, phân biệt tội đua xe trái phép và một số tội khác hay có sự nhầm lẫn trong thực tiễn; làm sáng tỏ các quy định của Bộ luật hình sự năm 1999 về tội đua xe trái phép; phân tích thông qua nghiên cứu thực tiễn xét xử trên địa bàn toàn quốc từ năm 2001-2010 để đánh giá, qua đó chỉ ra những mâu thuẫn, bất cập của các quy định hiện hành; chỉ ra các sai sót trong quá trình áp dụng các quy định đó, cũng như đưa ra nguyên nhân để tìm giải pháp khắc phục, từ đó đưa ra vài nét dự báo về tội phạm này trong thời gian tới ở nước ta, đề xuất những giải pháp nâng cao hiệu quả áp dụng các quy định của Bộ luật hình sự về tội đua xe trái phép ở khía cạnh lập pháp và việc áp dụng trong thực tiễn.

5.2. Ý nghĩa thực tiễn

Luận văn còn có ý nghĩa làm tài liệu tham khảo lý luận, có thể sử dụng để nghiên cứu, học tập. Những đề xuất, kiến nghị của luận văn sẽ cung cấp những luận cứ khoa học phục vụ cho công tác lập pháp và hoạt động thực tiễn áp dụng Bộ luật hình sự Việt Nam liên quan đến tội đua xe trái phép, qua đó góp phần nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tội này hiện nay và sắp tới.

6. Kết cấu của luận văn

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận và Danh mục tài liệu tham khảo, nội dung của luận văn gồm 3 chương:

Ch-ong 1: Một số vấn đề chung về tội đua xe trái phép trong luật hình sự Việt Nam.

Ch-ong 2: Tội đua xe trái phép theo quy định của Bộ luật hình sự Việt Nam năm 1999 và thực tiễn xét xử.

Ch-ong 3: Hoàn thiện pháp luật và những giải pháp nâng cao hiệu quả áp dụng các quy định của Bộ luật hình sự Việt Nam về tội đua xe trái phép.

Ch-ong 1

MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG LIÊN QUAN ĐẾN TỘI ĐUA XE TRÁI PHÉP TRONG LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM

1.1. Sự cần thiết của việc bảo vệ an toàn công cộng, trật tự công cộng trong luật hình sự Việt Nam và khái niệm các tội xâm phạm an toàn công cộng, trật tự công cộng

1.1.1. Sự cần thiết của việc bảo vệ an toàn công cộng, trật tự công cộng trong luật hình sự Việt Nam

Bộ luật hình sự đầu tiên của Việt Nam năm 1985 đã xếp nhóm tội xâm phạm an toàn công cộng, trật tự công cộng cùng nhóm tội xâm phạm trật tự quản lý hành chính tại Ch-ong VIII - "*Các tội xâm phạm an toàn công cộng, trật tự công cộng và trật tự quản lý hành chính*". Tuy nhiên, trong quá trình áp dụng pháp luật hình sự đã nhận thấy rằng có sự khác nhau về khách thể loại của các nhóm tội phạm về xâm phạm an toàn công cộng, trật tự công cộng so với nhóm tội phạm xâm phạm về trật tự quản lý hành chính.

Bộ luật hình sự năm 1999 quy định Ch-ong XIX - "*Các tội xâm phạm an toàn công cộng, trật tự công cộng*" để làm cơ sở pháp lý để truy cứu trách nhiệm hình sự những người có hành vi xâm phạm an toàn công cộng, trật tự công cộng. Với cách là khách thể quan trọng được luật hình sự bảo vệ và thuộc về lĩnh vực trật tự, an toàn xã hội, đòi hỏi cần phải làm rõ hai phạm trù "*an toàn công cộng*" và "*trật tự công cộng*" trước khi đề cập đến khái niệm các tội xâm phạm an toàn công cộng, trật tự công cộng và việc phân loại các tội phạm này.

1.1.2. Khái niệm các tội xâm phạm an toàn công cộng, trật tự công cộng

Các tội xâm phạm an toàn, trật tự công cộng là những hành vi nguy hiểm cho xã hội, có lỗi, xâm phạm vào những quy định của Nhà nước về an toàn, trật tự công cộng trong các lĩnh vực giao thông vận tải, phòng cháy chữa cháy, tin học, lao động sản xuất, quản lý vũ khí, phòng tiện, công cụ hỗ trợ, chất cháy, chất độc, chất phóng xạ, và trong những lĩnh vực khác của trật tự xã hội gây nên những thiệt hại về tính mạng, tổn hại đến sức khỏe, tài sản của Nhà nước và của công dân.

1.2. Khái niệm tội đua xe trái phép và ý nghĩa của việc quy định tội phạm này trong luật hình sự Việt Nam

1.2.1. Khái niệm tội đua xe trái phép

Hiện nay, trong khoa học luật hình sự Việt Nam, có thể khẳng định rằng, còn tồn tại đối diện các định nghĩa khoa học về khái niệm này. Tuy nhiên, dưới góc độ khoa học luật hình sự Việt Nam, khái niệm tội phạm này được định nghĩa như sau: *Tội đua xe trái phép là hành vi của hai hay nhiều người điều khiển xe ô tô, xe máy hoặc các loại xe khác có gắn động cơ chạy thi trên đường bộ do người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự thực hiện một cách có lỗi gây thiệt hại cho tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm.*

1.2.2. Ý nghĩa của việc quy định tội đua xe trái phép trong luật hình sự Việt Nam

Thứ nhất, dưới góc độ chính trị - xã hội, ở một chừng mực nhất định việc quy định tội đua xe trái phép trong luật hình sự Việt Nam - góp phần cụ thể hóa chính sách hình sự của Nhà nước Việt Nam, bảo đảm tính pháp chế xã hội chủ nghĩa, tính tối thượng của pháp luật.

Thứ hai, dưới góc độ khoa học - thực tiễn, việc quy định tội đua xe trái phép trong luật hình sự Việt Nam (cụ thể là trong Bộ luật hình sự năm 1999) có ý nghĩa làm sáng tỏ ranh giới trong hợp giữa xử lý hành chính và xử lý hình sự đối với hành vi đua xe trái phép, góp phần bao quát xử lý hình sự hành vi đua xe trái phép trong thực tiễn, nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm này.

Thứ ba, d-ới góc độ áp dụng pháp luật, việc quy định tội phạm này trong luật hình sự Việt Nam nhằm góp phần bảo đảm ranh giới rõ ràng giữa việc bao quát các hành vi đua xe trái phép d-ới góc độ hành chính với hình sự nhằm bảo đảm xử lý đúng ng-ời, đúng tội và đúng pháp luật, qua đó bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội, quyền và lợi ích hợp pháp của Nhà n-ớc, của xã hội, của cơ quan, tổ chức và của công dân.

1.3. Khái quát lịch sử hình thành và phát triển của luật hình sự Việt Nam về tội đua xe trái phép tr-ớc khi ban hành bộ luật hình sự năm 1999

1.3.1. Nhận xét chung

Tr-ớc khi ban hành Bộ luật hình sự đầu tiên năm 1985 và ngay cả sau khi ban hành Bộ luật, các điều kiện về kinh tế, xã hội, đặc biệt là việc quy hoạch đô thị, đ-ờng sá, ph-ong tiện giao thông, cơ sở hạ tầng; v.v... cũng nh- sự giao l- u, hội nhập còn ch- a phát triển nên hành vi gây rối trật tự công cộng d-ới dạng là đua xe trái phép còn ch- a có, ch- a xảy ra nên ch- a có điều kiện nghiên cứu, chỉ từ khi có sự đổi mới - từ Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng năm 1986, công cuộc đổi mới đất n-ớc chính thức đ-ợc đặt ra với nội dung cơ bản là chuyển nền kinh tế tập trung quan liêu bao cấp sang nền kinh tế nhiều thành phần vận hành theo cơ chế thị tr-ờng. Bên cạnh đó, sự gia tăng ph-ong tiện giao thông, đ-ờng sá đ-ợc cải thiện, sự đô thị hóa và sự ảnh h-ởng của lối sống mới thì hành vi này bắt đầu đ-ợc manh nha và biểu hiện d-ới dạng hành vi gây rối trật tự công cộng, đua xe máy, diễn ra phức tạp, gây mất trật tự công cộng, vi phạm các quy định về trật tự, an toàn giao thông đ-ờng bộ và trật tự, an toàn giao thông đô thị, đe dọa tính mạng, sức khỏe của con ng-ời, tài sản của cá nhân, tổ chức hoặc Nhà n-ớc.

1.3.2. Quá trình hình thành và phát triển của luật hình sự Việt Nam liên quan đến tội đua xe trái phép tr-ớc khi ban hành Bộ luật hình sự năm 1999

Tháng 1/1985, Bộ luật hình sự đầu tiên của n-ớc Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam có hiệu lực thi hành thống nhất trong toàn quốc. Việc ban hành một văn bản pháp lý mang tính chỉnh thể, đồng bộ và hệ thống - Bộ luật hình sự năm 1985 đã mở ra một giai đoạn mới trong việc bảo vệ vững chắc hơn các lợi ích của Nhà n-ớc, của xã hội, và đặc biệt là quyền và tự do của công dân. Về sau, Bộ luật hình sự năm 1999 đ-ợc xây dựng trên cơ sở kế thừa và phát huy những nguyên tắc, chế định pháp luật hình sự của n-ớc ta, nhất là của Bộ luật hình sự năm 1985, cũng nh- những bài học kinh nghiệm từ thực tiễn đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm trong quá trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Để đấu tranh phòng, chống hành vi đua xe trái phép, các cơ quan chức năng, d-ới sự chỉ đạo của lãnh đạo các ngành, của Thủ t-ớng Chính phủ đã kết hợp nhiều biện pháp nghiệp vụ cũng nh- ban hành nhiều văn bản pháp luật để ngăn chặn hiểm họa này (cả d-ới góc độ hành chính- quản lý nhà n-ớc và góc độ pháp lý hình sự) nh- :

- Chỉ thị số 33/1999/CT-BGTVT ngày 27/12/1999 của Thủ t-ớng Chính phủ về tăng c-ờng trách nhiệm quản lý Nhà n-ớc trong công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông;

- Nghị định số 36/2001/NĐ-CP ngày 10/7/2001 nghị định của Chính phủ về việc bảo đảm trật tự an toàn giao thông đ-ờng bộ và an toàn giao thông đô thị; luật giao thông đ-ờng bộ năm 2002;

- Nghị định số 34/2010/NĐ-CP có hiệu lực kể từ ngày 2/4/2010 (thay thế cho Nghị định 146/NĐ-CP ngày 14/8/2007 tr-ớc đây) quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực giao thông đ-ờng bộ.

- Thông t- liên tịch số 10/TTLT ngày 31/12/1996 để h-ớng dẫn xử lý các hành vi đua xe trái phép; v.v...

Tr-ớc khi Bộ luật hình sự năm 1999 đ-ợc ban hành, hành vi đua xe trái phép không đ-ợc quy định thành một tội danh riêng để xử lý độc lập. Hành vi này có những biểu hiện rõ rệt của một tội danh đ-ợc Bộ luật hình sự năm 1985 quy định là tội gây rối trật tự công cộng. Vì vậy, quy định của điều luật này đ-ợc sử dụng để xử lý về hình sự hành vi đua xe trái phép. Thời gian sau, tình trạng đua xe trái phép, đặc biệt là đua xe máy, diễn ra phức tạp, gây mất trật tự công cộng, vi phạm các quy định về trật tự, an toàn giao thông đ-ờng bộ và trật tự, an toàn giao thông đô thị, đe dọa tính mạng, sức khỏe của con ng-ời, tài sản của cá nhân, tổ chức hoặc Nhà n-ớc.

Bộ luật hình sự năm 1999 đua xe trái phép đ-ợc quy định là một tội danh độc lập tại Điều 207 với nội dung nh- sau: "*1. Ng-ời nào đua trái phép xe ô tô, xe máy hoặc các loại xe khác có gắn động cơ gây thiệt hại cho sức khỏe, tài sản của ng-ời khác hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, ch- a đ-ợc xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm m-oi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến ba năm...*".

**TỘI ĐUA XE TRÁI PHÉP THEO QUY ĐỊNH
CỦA BỘ LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM NĂM 1999
VÀ THỰC TIỄN XÉT XỬ**

2.1. Tội đua xe trái phép theo quy định của Bộ luật hình sự Việt Nam năm 1999

2.1.1. Các dấu hiệu pháp lý hình sự

*** Khách thể của tội phạm**

Tội đua xe trái phép nằm trong nhóm tội xâm phạm an toàn công cộng, do đó, khách thể của tội phạm này là xâm phạm an toàn công cộng, xâm phạm đến sự ổn định, gây nguy hiểm đối với mọi ng-ời xung quanh hoặc an toàn xã hội đối với mọi ng-ời.

Ngoài ra, tội phạm này còn gián tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của ng-ời khác ở những nơi công cộng thông qua việc xâm phạm đến an toàn công cộng.

*** Mặt khách quan của tội phạm**

Mặt khách quan của tội đua xe trái phép đ-ợc thể hiện ở một số dấu hiệu sau:

Thứ nhất về hành vi phạm tội, đó là hành vi trực tiếp điều khiển các ph-ong tiện đua trái phép trên các đ-ờng giao thông công cộng, trong thành phố, thị xã, thị trấn.

Thứ hai, điều kiện truy cứu trách nhiệm hình sự. Ng-ời thực hiện hành vi nói trên chỉ có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự nếu thỏa mãn ít nhất một trong hai điều kiện sau: i) hành vi đua xe trái phép gây thiệt hại cho sức khỏe, tài sản của ng-ời khác; ii) Hành vi đua xe trái phép đã bị xử phạt hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, ch- a đ-ợc xóa án tích mà còn vi phạm;

*** Mặt chủ quan của tội phạm**

Mặt chủ quan của tội phạm đ-ợc biểu hiện thông qua: i) dấu hiệu lỗi; ii) dấu hiệu động cơ, mục đích phạm tội.

*** Chủ thể của tội phạm**

Chủ thể của loại tội phạm này không phải là chủ thể đặc biệt mà chỉ là ng-ời có năng lực trách nhiệm hình sự và đến một độ tuổi theo quy định của Bộ luật hình sự năm 1999 thì đều có thể trở thành chủ thể của tội phạm này.

2.1.2. Hình phạt

Điều luật quy định bốn khoản với hình phạt chính và một khoản quy định hình phạt bổ sung, cụ thể nh- sau:

*** Phạm tội thuộc tr-ờng hợp quy định tại khoản 1 Điều 207 Bộ luật hình sự**

Theo quy định tại khoản 1 Điều 207 Bộ luật hình sự, thì ng-ời phạm tội có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm m- ời triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

*** Phạm tội thuộc tr-ờng hợp quy định tại khoản 2 Điều 207 Bộ luật hình sự**

a) Gây thiệt hại cho tính mạng hoặc gây thiệt hại nghiêm trọng cho sức khỏe, tài sản của ng-ời khác.

b) Gây tai nạn rồi bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm hoặc cố ý không cứu giúp ng-ời bị nạn.

c) Tham gia có cá c-ợc.

d) Chống lại ng-ời có trách nhiệm bảo đảm trật tự an toàn giao thông hoặc ng-ời có trách nhiệm giải tán đám đông.

đ) Đua xe nơi tập trung đông dân c- .

e) Tháo dỡ các thiết bị an toàn khỏi ph-ong tiện đua.

f) Tái phạm về tội này hoặc tội tổ chức đua xe trái phép.

*** Phạm tội thuộc tr-ờng hợp quy định tại khoản 3 Điều 207 Bộ luật hình sự**

Khoản 3 của Điều luật quy định hai tình tiết là yếu tố định khung hình phạt, đó là: ng-ời phạm tội thuộc tr-ờng hợp tái phạm nguy hiểm và gây hậu quả nghiêm trọng.

Tại khoản 3 tội phạm đ-ợc quy định là tội rất nghiêm trọng với hình phạt tù từ năm năm đến m- ời năm năm.

*** Phạm tội thuộc các tr-ờng hợp quy định tại khoản 4 Điều 207 Bộ luật hình sự**

Tại khoản 4 Điều 207 Bộ luật hình sự tội phạm đ- ọc quy định là tội đặc biệt nghiêm trọng với hình phạt tù từ từ m- ời hai năm đến hai m- ời năm, là tội đặc biệt nghiêm trọng.

** Hình phạt bổ sung đối với ng- ời phạm tội*

Ngoài hình phạt chính thì ng- ời phạm tội còn bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến ba m- ời triệu đồng.

2.2. Phân biệt tội đua xe trái phép với một số tội phạm khác có liên quan trong luật hình sự Việt Nam

Tội đua xe trái phép xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, hoạt động bình th- ờng của cơ quan nhà n- ớc, tổ chức xã hội, làm rối loạn các hoạt động ở những nơi công cộng, gây thiệt hại nghiêm trọng cho trật tự an toàn công cộng. Trong hoạt động thực tiễn, việc làm sáng tỏ các dấu hiệu pháp lý của tội đua xe trái phép với một số tội phạm khác có liên quan để định tội danh đúng, xử lý đúng ng- ời, đúng pháp luật không phải tr- ờng hợp nào cũng dễ dàng. Do đó, chúng tôi phân biệt tội đua xe trái phép với một số tội phạm khác trong Bộ luật hình sự có liên quan hay có sự nhầm lẫn trong thực tiễn nhằm làm sáng tỏ vấn đề trên.

2.2.1. Phân biệt tội đua xe trái phép với tội vi phạm quy định về điều khiển giao thông đ- ờng bộ

2.2.2. Phân biệt tội đua xe trái phép với tội tổ chức đua xe trái phép

2.2.3. Phân biệt tội đua xe trái phép với tội gây rối trật tự công cộng

2.2.4. Phân biệt tội đua xe trái phép với tội chống ng- ời thi hành công vụ

2.2.5. Phân biệt tội đua xe trái phép với tội đánh bạc

2.3. Thực tiễn xét xử tội đua xe trái phép

2.3.1. Nhận xét chung

Tr- ớc khi phân tích thực tiễn xét xử về tội phạm này cho thấy, qua nghiên cứu tình hình xử lý hành chính về hành vi đua xe trái phép (và trong số này có một số tr- ờng hợp chuyển sang xử lý hình sự) ở n- ớc ta trong thời gian qua có thể rút ra một số nhận xét chung nh- sau: i) hành vi đua xe trái phép diễn ra khá phổ biến, đa dạng về hình thức, đặc biệt là tại các thành phố, thị xã, khu đô thị; v.v... có ảnh h- ưởng không nhỏ đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội, an toàn giao thông (đặc biệt là giao thông đ- ờng bộ); ii) hành vi đua xe trái phép xâm phạm nghiêm trọng đến quan hệ xã hội trong lĩnh vực an toàn, trật tự công cộng, gây thiệt hại đến quyền, lợi ích hợp pháp, tài sản của nhà n- ớc, đe dọa trực tiếp đến tính mạng, tài sản, quyền, lợi ích hợp pháp của công dân, làm ảnh h- ưởng đến đời sống của xã hội, sinh hoạt chung của mọi ng- ời; iii) hình thức biểu hiện của hành vi đua xe trái phép bao gồm: tụ tập thành đám đông trên đ- ờng, rú ga xe máy, lạng lách, đánh võng, hò hét, cổ vũ, cổ động... gây huyên náo đ- ờng phố, gây ảnh h- ưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn giao thông; iv) các vụ án đua xe trái phép xảy ra trên địa bàn cả n- ớc do cơ quan Công an bắt, khởi tố điều tra; Viện kiểm sát truy tố; Tòa án đ- a ra xét xử không nhiều, song những vụ án và bị cáo bị đ- a ra xét xử bảo đảm tính nghiêm minh của pháp luật.

2.3.2. Tình hình xét xử tội đua xe trái phép

Từ những nhận xét chung đã nêu, qua số liệu thống kê của Tòa án nhân dân tối cao về tình hình xét xử tội đua xe trái phép ở n- ớc ta trong thời gian 10 năm (2001-2010):

Thứ nhất, về tổng số vụ án, tổng số bị cáo bị Tòa án xét xử sơ thẩm về tội đua xe trái phép;

Thứ hai, về tổng số vụ án, số bị cáo do Tòa án xét xử về tội đua xe trái phép trong t- ơng quan với các tội xâm phạm an toàn công cộng, trật tự công cộng;

Thứ ba, về tổng số vụ án, số bị cáo do Tòa án xét xử về tội đua xe trái phép trong t- ơng quan với tội giết ng- ời, tội cố ý gây th- ơng tích, tội cố ý gây th- ơng tích và tội chống ng- ời thi hành công vụ;

2.3.3. Vài nét về các đặc điểm tội phạm học của tình hình tội đua xe trái phép

Qua việc phân tích thực tiễn xét xử tội đua xe trái phép ở n- ớc ta trong thời gian 10 năm (2001-2010) cho phép chúng tôi rút ra các đặc điểm tội phạm học của tình hình tội phạm này nh- sau: i) về cơ cấu; ii) về tính chất; iii) về nhân thân của các đối t- ợng đua xe trái phép; iv) về nguyên nhân của tình hình đua xe trái phép.

2.3.4. Một số tồn tại, v- ớng mắc và các nguyên nhân của thực trạng này

Nạn đua xe trái phép hiện nay vẫn đang diễn biến hết sức phức tạp, việc tụ tập cổ vũ đua xe, đua xe trái phép tại những thành phố không ngừng gia tăng. Ngay cả trong quy định tại Điều 207 Bộ luật hình sự cũng tỏ rõ sự bất cập do Bộ luật ban hành trong thời gian đã lâu, trong lần sửa đổi gần đây nhất (2009) lại không đề cập chỉnh sửa đối với tội danh này nên vẫn còn tồn tại những v- ớng mắc.

Sau đây là những điểm tồn tại khiến cho tình trạng đua xe trái phép diễn biến ngày càng xấu đi:

Thứ nhất, hoạt động xử phạt hành chính đối với hành vi đua xe trái phép trong thời gian qua còn bộc lộ một số tồn tại một số điểm bất hợp lý và cần khắc phục.

Thứ hai, còn có sự nhầm lẫn giữa tội gây rối trật tự công cộng với tội đua xe trái phép.

Thứ ba, hoạt động điều tra, truy tố, xét xử vụ án còn có tình trạng xử lý không chính xác, có dấu hiệu vi phạm quá trình tố tụng.

Thứ tư, việc áp dụng hình phạt có v-ong mắc từ trong quy định của pháp luật.

Thứ năm, hình phạt đối với ng-ời tham gia đua xe trái phép còn ch- a t- ong xứng với hành vi nguy hiểm mà chúng gây ra. Vì thế, số vụ đua xe và số đối t- ợng đua xe ngày càng gia tăng.

Ch- ong 3

HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ NHỮNG GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ ÁP DỤNG CÁC QUY ĐỊNH CỦA BỘ LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM VỀ TỘI ĐUA XE TRÁI PHÉP

3.1. Vài nét dự báo về tình hình đua xe trái phép ở n-ớc ta trong thời gian tới và sự cần thiết của việc hoàn thiện các quy định của Bộ luật hình sự Việt Nam về tội phạm này

3.1.1. Vài nét dự báo về tình hình đua xe trái phép ở n- ớc ta trong thời gian tới

Dự đoán về xu h- ớng phát triển của loại tội phạm này trong thời gian tới có những h- ớng chính sau:

Thứ nhất, tội đua xe trái phép diễn ra ngày càng phức tạp, hiện t- ợng đua xe trái phép liên tục tái diễn tại các thành phố lớn.

Thứ hai, không chỉ phổ biến ở những thành phố lớn, tình trạng đua xe trái phép còn diễn ra hình thức tổ chức những đoàn đua trên các tuyến đ- ờng liên tỉnh thành, gây nhiều bức xúc trong d- luận.

Thứ ba, qua nghiên cứu vụ án đua xe trái phép trong thời gian qua tác giả nhận thấy đi cùng với nạn đua xe trái phép là hình thức đánh bạc cá độ, chống ng- ời thi hành công vụ liên tục gia tăng.

Thứ tư, ph- ơng tiện đua ngày càng đ- ợc cải tiến, và đa dạng. Hiện nay không chỉ xuất hiện những loại ph- ơng tiện đua phổ biến nh- tr- ớc đây là: ô tô, xe máy, xe gắn máy mà còn có cả hình thức đua xe đạp, xe xích lô, xe công nông và một số loại ph- ơng tiện khác.

Thứ năm, tình trạng những đối t- ợng tham gia cổ vũ cho những cuộc đua xe trái phép không hề suy giảm mà còn có dấu hiệu tăng nhanh.

3.1.2. Sự cần thiết của việc hoàn thiện các quy định của Bộ luật hình sự Việt Nam về tội đua xe trái phép

Thứ nhất, sự ổn định và phát triển mọi mặt đời sống xã hội là nền tảng của an ninh, trật tự, phát triển kinh tế - xã hội đi đôi với tăng c- ờng tiềm lực an ninh, trật tự;

Thứ hai, giữ vững an ninh trong tình hình mới, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội và tạo ra môi tr- ờng hòa bình, ổn định, hợp tác cho sự phát triển kinh tế;

Thứ ba, kết hợp chặt chẽ kinh tế với an ninh, an ninh với kinh tế trong các kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

3.2. Hoàn thiện các quy định của Bộ luật hình sự Việt Nam năm 1999 về tội đua xe trái phép

3.2.1. Nhận xét chung

Qua nghiên cứu các quy định của Bộ luật hình sự Việt Nam hiện hành về tội đua xe trái phép và các văn bản pháp luật có liên quan đến hành vi đua xe trái phép cho chúng tôi có một số nhận xét chung sau: i) về cơ bản, cấu thành tội đua xe trái phép, tr- ớc khi Bộ luật hình sự năm 1999 đ- ợc ban hành, hành vi đua xe trái phép không đ- ợc quy định thành một tội danh riêng để xử lý độc lập; ii) theo quy định của Điều luật thì các ph- ơng tiện đua mà những đối t- ợng sử dụng chúng vào trong hoạt động phạm tội chủ yếu là những ph- ơng tiện giao thông đ- ờng bộ có gắn với động cơ nh- xe máy, ô tô. Tuy nhiên cũng có những ph- ơng tiện thuộc dạng l- ớng tính nh- xe đạp điện, xe xích lô có gắn động cơ thì việc chứng minh chủ thể có sử dụng động cơ của những ph- ơng tiện này khi tham gia đua hay không là vấn đề phức tạp; iii) điều kiện để truy cứu trách nhiệm hình sự tội đua xe trái phép ng- ời phạm tội

phải thỏa mãn một trong hai điều kiện: gây thiệt hại cho sức khỏe, tài sản của người khác; iiiii) mức phạt tiền trong khoản 1 Điều 207 Bộ luật hình sự khi được áp dụng là hình phạt chính và tại khoản 5 Điều 207 khi được áp dụng là hình phạt bổ sung cho người phạm tội nói chung còn tương đương đối thấp; iiiiii) tại khoản 1 Điều 207 Bộ luật hình sự có quy định hình phạt tù (khi áp dụng là hình phạt chính) đối với hành vi đua xe trái phép là *cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến ba năm*.

3.2.2. Nội dung sửa đổi, bổ sung cụ thể

Như vậy, từ những nhận xét trên và kiến nghị đã nêu trên, mô hình lý luận của **Điều 207- Tội đua xe trái phép** trong Bộ luật hình sự hiện hành (*những chữ in nghiêng, đậm là kiến nghị của chúng tôi*) sẽ như sau:

Người nào đua xe trái phép ô tô, xe máy, hoặc các loại xe khác có gắn động cơ thì bị phạt tiền từ 10 triệu đồng đến 100 triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ một năm đến năm năm.

Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ ba năm đến bảy năm:

- a) Gây thiệt hại cho tính mạng hoặc gây thiệt hại nghiêm trọng cho sức khỏe, tài sản của người khác;
- b) Gây tai nạn rồi bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm hoặc cố ý không cứu giúp người bị nạn;
- c) Tham gia cá nhân;

d) Chống lại người có trách nhiệm bảo đảm trật tự an toàn giao thông trường hợp hoặc người có trách nhiệm giải tán cuộc đua xe trái phép;

đ) Đua xe nơi tập trung đông dân cư, nơi đường phố có mật độ người tham gia giao thông cao, khu vực có nhiều người sinh sống, trung tâm thành phố, khu đô thị, thị xã, thị trấn;

e) Tháo dỡ các thiết bị an toàn khỏi phương tiện đua hoặc thêm vào (đôn dzên, xoay lòng) bộ phận làm thay đổi kết cấu, tốc độ, âm thanh của phương tiện đua;

f) Người tham gia đua xe trái phép đang ở trạng thái say rượu hoặc say chất kích thích khác;

g) Gây cản trở giao thông nghiêm trọng hoặc gây đình trệ hoạt động công cộng; hoặc người tham gia đua xe mang theo hung khí nguy hiểm;

h) Tái phạm tội này hoặc tội tổ chức đua xe trái phép.

2. Phạm tội trong trường hợp tái phạm nguy hiểm hoặc gây hậu quả rất nghiêm trọng, thì bị phạt tù từ năm năm đến mười năm.

3. Phạm tội gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng, thì bị phạt tù từ mười hai đến hai mươi năm.

4. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ mười triệu đồng đến một trăm triệu đồng.

Lý giải cho những lập luận theo mô hình lý luận trên

Thứ nhất, công tác xây dựng pháp luật của Nhà nước ta đứng trước những yêu cầu mới trong việc thể chế hóa các chủ trương, chính sách của Đảng, vào trong pháp luật hình sự nhằm bảo đảm công bằng xã hội, quyền con người, quyền tự do dân chủ của nhân dân, tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước về trật tự, an toàn xã hội.

Thứ hai, nhằm bảo đảm cho việc định tội danh một cách đúng đắn và chính xác.

Thứ ba, trong mô hình lý luận của Điều 207- Tội đua xe trái phép trong Bộ luật hình sự hiện hành cần bổ sung thêm như: tại điểm đ và điểm e khoản 2 Điều 207 tăng nặng hình phạt với những trường hợp: *đua xe ở khu đông dân cư, còn có bổ sung thêm nơi đường phố có mật độ người tham gia giao thông cao, khu vực có nhiều người sinh sống, trung tâm thành phố, khu đô thị, thị xã, thị trấn và tháo dỡ các thiết bị an toàn khỏi phương tiện đua hoặc thêm vào (đôn dzên, xoay lòng) bộ phận làm thay đổi kết cấu, tốc độ, âm thanh của phương tiện đua.*

Thứ tư, việc tăng mức tiền phạt ở cấu thành tội phạm cơ bản (từ 5 triệu đến 50 triệu thành từ 10 triệu đến 100 triệu) là cần thiết.

Thứ năm, trên cơ sở nghiên cứu thực trạng của tội đua xe trái phép cũng như thực tiễn xét xử về tội này, chúng tôi thấy rằng để xử lý nghiêm cũng như hạn chế hành vi đua xe trái phép một cách có hiệu quả, ngoài việc quy định tình tiết tăng nặng trên cần bổ sung thêm tình tiết tăng nặng là trường hợp những đối tượng đã sử dụng bia rượu hoặc chất kích thích khác để rơi vào trạng thái hưng phấn dễ bị kích động sau đó tham gia vào cuộc đua xe trái phép vì khi người đua ở trạng thái trên đua xe thì rất nguy hiểm, hậu quả thật khó lường.

3.3. Những giải pháp nâng cao hiệu quả áp dụng các quy định của Bộ luật hình sự Việt Nam năm 1999 về tội đua xe trái phép

Qua nghiên cứu, tác giả luận văn đề xuất một số giải pháp nâng cao hiệu quả áp dụng những quy định của Bộ luật hình sự Việt Nam năm 1999 về tội đua xe trái phép như sau:

3.3.1. Tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật trong lĩnh vực giao thông đường bộ, an toàn công cộng

3.3.2. Hoàn thiện các quy định của pháp luật trong lĩnh vực xử lý vi phạm trong lĩnh vực giao thông đường bộ, an toàn công cộng và trật tự công cộng

3.3.3. Tăng cường tuần tra, giám sát, phát hiện, xử lý kịp thời mọi vi phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ và xét xử nghiêm minh tội đua xe trái phép.

3.3.4. Tăng cường ph-ong tiện cho cán bộ, chiến sĩ, ng-ời thi hành công vụ làm công tác bảo đảm an ninh trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

3.3.5. Tổ chức lại mạng giao thông và điều khiển hoạt động giao thông đường bộ, quản lý các ph-ong tiện và ng-ời điều khiển ph-ong tiện giao thông đường bộ, cấp giấy phép lái xe, đăng ký ph-ong tiện giao thông đường bộ.

KẾT LUẬN

Tóm lại, qua nghiên cứu đề tài luận văn thạc sĩ luật học: "*Tội đua xe trái phép trong luật hình sự Việt Nam*" cho phép chúng tôi đi ra một số kết luận chung sau đây:

1. An toàn công cộng, trật tự công cộng có liên quan chặt chẽ tới các hoạt động kinh tế - văn hóa cũng như cuộc sống của mọi ng-ời dân. Do đó, bảo vệ an toàn công cộng, trật tự công cộng luôn đ-ợc sự quan tâm của Đảng, Nhà n-ớc, cũng nh- của toàn xã hội. Tuy nhiên, với sự tăng tr-ởng mạnh mẽ về kinh tế và các ph-ong tiện giao thông đường bộ, các vụ án về đua xe trái phép có chiều h-ớng gia tăng với tính chất ngày càng phức tạp, hậu quả ngày càng nghiêm trọng, đi kèm với nó là các hành vi phạm tội và vi phạm an toàn xã hội khác. Do đó, đấu tranh phòng, chống vi phạm để đ- a các hoạt động giao thông vào khuôn khổ, bảo đảm an toàn cho mọi ng-ời là một nhiệm vụ chính trị xã hội quan trọng, đòi hỏi sự nỗ lực của các cấp các ngành và ý thức chấp hành pháp luật của mỗi công dân.

2. Việc xét xử các vụ án đua xe trái phép trong thời gian qua đã có nhiều tiến bộ tích cực, song cũng bộc lộ những thiếu sót và khuyết điểm. Đó là một số quy định pháp lý ch- a chặt chẽ và cụ thể, sự nhận thức và vận dụng các quy định của pháp luật ch- a thống nhất dẫn đến việc xét xử các vụ án còn hiệu quả ch- a cao, ch- a có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung. Do đó, việc nghiên cứu lý luận về tội đua xe trái phép, phân biệt tội phạm này với một số tội phạm khác có liên quan trong Bộ luật hình sự để làm sáng tỏ các dấu hiệu pháp lý hình sự và hình phạt của nó có ý nghĩa thực tiễn quan trọng.

3. Ngoài ra, để góp phần nâng cao nhận thức đối với loại tội này, đề tài đã phân tích đánh giá thực trạng tình hình thực tiễn xét xử trên địa bàn toàn quốc từ năm 2001-2010, qua đó chỉ ra những mặt làm đ-ợc và những thiếu sót về nhận thức cũng nh- trong hoạt động thực tiễn. Đặc biệt, luận văn cũng chỉ ra những nét cơ bản d-ới góc độ tội phạm học của tình hình tội đua xe trái phép ở n-ớc ta để tìm ra nguyên nhân phạm tội.

4. Qua phân tích, kiến nghị cả về lập pháp cũng nh- những vấn đề cần rút kinh nghiệm trong thực tiễn xét xử. Chúng tôi cho rằng, nh-ng vấn đề nghiên cứu ở đây là rất cấp thiết và bổ ích, nội dung đã đi vào những vấn đề cụ thể còn v-ớng mắc để tìm ra các giải pháp hợp lý, đ- a ra những nét dự báo và sự cần thiết của việc hoàn thiện pháp luật và đề xuất những giải pháp nâng cao hiệu quả áp dụng các quy định của Bộ luật hình sự về tội đua xe trái phép.

5. Trên cơ sở nghiên cứu khía cạnh pháp lý hình sự và thực tiễn xét xử về tội đua xe trái phép, luận văn đã xây dựng mô hình lý luận của Điều 207 Bộ luật hình sự với những kiến nghị sửa đổi, bổ sung hợp lý. Ngoài ra, để nâng cao hiệu quả áp dụng các quy định của Bộ luật hình sự năm 1999 về tội đua xe trái phép, luận văn cũng chỉ ra một số giải pháp sau: 1) Tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật trong lĩnh vực giao thông đường bộ, an toàn công cộng; 2) Hoàn thiện quy định của pháp luật trong lĩnh vực xử lý vi phạm trong lĩnh vực giao thông đường bộ, an toàn công cộng và trật tự công cộng; 3) Tăng cường tuần tra, giám sát, phát hiện, xử lý kịp thời mọi vi phạm trật tự

an toàn giao thông đường bộ và xét xử nghiêm minh tội đua xe trái phép; 4) Tăng cường ph-ong tiện cho cán bộ, chiến sĩ, ng-ời thi hành công vụ làm công tác bảo đảm an ninh trật tự, an toàn giao thông đường bộ và; 5) Tổ chức lại mạng giao thông và điều khiển hoạt động giao thông đường bộ, quản lý các ph-ong tiện và ng-ời điều khiển ph-ong tiện giao thông đường bộ, cấp giấy phép lái xe, đăng ký ph-ong tiện giao thông đường bộ. Nh- vậy, các giải pháp này chính có ý nghĩa rất quan trọng không những trên ph-ong diện xã hội - pháp lý hình sự, mà còn cả trên ph-ong diện tội phạm học để nhằm mục đích - phòng ngừa và đấu tranh có hiệu quả hơn đối với hành vi phạm tội đua xe trái phép ở n-ớc ta, qua đó bảo đảm xử lý nghiêm minh, kịp thời và đúng pháp luật mọi hành vi phạm tội và ng-ời phạm tội, không bỏ lọt tội phạm và ng-ời phạm tội, tránh làm oan ng-ời vô tội.